

Bản án số: 25/2019/HNGĐ-ST

Ngày 14 - 10 - 2019

V/v tranh chấp HNGĐ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Quang Hòa và bà Đào Thị Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Việt Phương - Thư ký Tòa án nhân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Thuận, kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 212/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 212/QĐXX-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 212/QĐHPT-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Hải T, sinh năm 1992;

ĐKHKTT: Thôn K, xã T, huyện B, thành phố Hà Nội (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1990;

ĐKHKTT: Số nhà 63 phố Đ, phường N, thị xã S, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/7/2019 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn – chị Đinh Hải T trình bày: chị và anh Nguyễn Mạnh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 20/10/2015 tại UBND phường N, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình nhà chồng ở số nhà 63 phố Đinh Tiên Hoàng, phường N, thị xã Sơn Tây. Trong quá trình chung sống vợ chồng mâu thuẫn do lối sống và tính cách không hòa hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Anh T thường xuyên ỷ lại vào người khác, mãi chơi, không quan tâm chăm sóc gia đình. Sau khi kết hôn được 02 năm thì mâu thuẫn càng thêm trầm trọng do anh T đi chơi tối ngày, đêm cũng không về, nhiều khi về nhà trong trạng thái say rượu, vợ chồng cãi nhau thì anh T nhiều lần đánh chị khiến bố mẹ chồng phải can ngăn. Vợ chồng không có sự chia

sẻ, động viên, cùng với áp lực và mệt mỏi khiến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt. Khi phát hiện anh T có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, chị đã tha thứ để vợ chồng có cơ hội hàn gắn tình cảm nhưng anh T không thay đổi nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 11/2018 đến nay. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân mặc dù anh T có thái độ hối hận về những việc mà mình đã làm và đề nghị chị về nhà để vợ chồng đoàn tụ nhưng những tổn thương và thất vọng mà chị phải chịu đựng trong thời gian dài đã khiến chị không còn tình yêu thương đối với anh T nữa. Do đó, chị kiên quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Theo bản tự khai đề ngày 23/7/2019 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, bị đơn – anh Nguyễn Mạnh T trình bày: Anh nhất trí với lời trình bày của chị T về thời gian đăng ký kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn, thời điểm ly thân. Anh thấy hối hận về những sai lầm của mình, đã cố gắng thay đổi để hàn gắn tình cảm vợ chồng, anh luôn yêu thương vợ con, không muốn ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung là Nguyễn Việt Anh, sinh ngày 30/7/2016. Chị T, anh T cùng xin được nuôi con sau khi ly hôn và không yêu cầu đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với hai bên gia đình: chị T, anh T đều xác định không có.

Tại biên bản xác minh đề ngày 09/9/2019, đại diện chính quyền địa phương cho biết: Chị T đang làm công tác hành chính văn phòng tại UBND huyện B, Hà Nội. Anh T là lao động tự do, ít khi ở nhà. Do vợ chồng có mâu thuẫn nên chị T đã về ở nhà mẹ đẻ tại B, Hà Nội. Nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể chính quyền địa phương không nắm được.

Tại phiên tòa anh T vắng mặt, chị T giữ nguyên quan điểm về hôn nhân, con chung, tài sản chung, vay nợ, công sức.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: về tố tụng, Tòa án thụ lý và giải quyết theo đúng quy định pháp luật; Về nội dung: đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho chị T được ly hôn anh T; Về con chung: giao chị T nuôi con Nguyễn Việt Anh, sinh ngày 30/7/2016, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh T. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với gia đình: không có. Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị T và anh T kết hôn và có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND phường N, thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống cùng gia đình anh T tại số nhà 63 Đình Tiên Hoàng, phường N, thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Năm 2017 chị

T, anh T bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm, vợ chồng không có chung chí hướng, anh T có quan hệ ngoại tình và không quan tâm chăm sóc gia đình, vợ chồng nhiều lần xảy ra cãi nhau, xô xát. Tháng 11/2018, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên chị T chuyển về nhà mẹ đẻ sinh sống. Vợ chồng anh chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Xét thấy, giữa vợ chồng chị T, anh T đã không còn sự vun đắp, chăm sóc, xây dựng gia đình, đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho chị T được ly hôn anh T là phù hợp với quy định tại điều 56 luật Hôn nhân và gia đình 2014.

Về con chung: Vợ chồng chị T, anh T có 01 con chung là Nguyễn Việt A, sinh ngày 30/7/2016. Chị T hiện là văn thư tại UBND huyện B, Hà Nội, làm việc theo thời gian hành chính, thu nhập ổn định. Anh T là lao động tự do, ít khi ở nhà. Cháu Việt Anh còn nhỏ. Vì vậy, nên giao con cho chị T nuôi dưỡng để đảm bảo sự chăm sóc tốt nhất cho đứa trẻ. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với hai bên gia đình: chị T, anh T cùng xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị T phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án:

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đinh Hải T. Chị Đinh Hải T được ly hôn anh Nguyễn Mạnh T.

2. Về con chung: chị T và anh T có 01 con chung là Nguyễn Việt A, sinh ngày 30/7/2016. Giao cho chị T nuôi con sau khi ly hôn. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh T cho đến khi các bên có yêu cầu mới. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với hai bên gia đình: không có.

4. Về án phí: Chị Đinh Hải T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, đã nộp đủ theo biên lai thu số AA/2016/0007965 ngày 18/7/2019.

Chị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Sơn Tây;
- UBND phường N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Thị Tú